



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **0506**BC-CNNB-TCHC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2020

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.**

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**
- Địa chỉ trụ sở chính : 1179 đường Nguyễn Văn Linh, khu phố 4,
Phường Tân Phong, quận 7, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : 19001210 Fax: 028.054122500
- Email :
- Vốn điều lệ : 109.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán : NBW
- Mô hình quản trị Công ty : Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị,
Ban kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

Căn cứ quy định luật Chứng khoán, Thông tư số 155/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính Hướng dẫn về việc công bố thông tin, Công ty Cổ phần cấp nước Nhà Bè báo cáo như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè họp thường niên năm 2020 vào ngày 28/04/2020; Đại hội đã thông qua nghị quyết với nội dung sau:

1. Báo cáo kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2019 và chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2019
3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019
4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019
5. Thù lao thành viên HĐQT và Kiểm soát viên năm 2020
6. Ủy quyền cho HĐQT thương thảo hợp đồng mua sỉ nước sạch
7. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị và các cuộc họp HĐQT
HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2022 gồm 7 thành viên (*Phụ lục 3 đính kèm*)
2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc:

HĐQT đã thực hiện giám sát thường xuyên đối với Ban Giám đốc trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- HĐQT tổ chức 07 phiên họp để xem xét, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019; thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020; xem xét, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tài chính hàng quý năm 2020; và tổ chức lấy ý kiến Hội đồng quản trị bằng văn bản để điều chỉnh thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.
- Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc Công ty trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc Công ty trong việc điều hành và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu sản xuất-kinh doanh-tài chính năm 2020 về phân bổ nguồn lực tài chính cho các hoạt động đầu tư xây dựng; mua sắm vật tư, trang thiết bị; giám sát việc thực hiện hợp đồng mua bán sỉ nước sạch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV; việc quản lý lao động; việc ban hành các quy chế làm việc nội bộ để thực hiện nhiệm vụ cấp nước được giao.
- Chủ tịch HĐQT tham dự và có ý kiến chỉ đạo tại các cuộc họp với Ban Giám đốc Công ty và các phiên họp giao ban về sản xuất-kinh doanh định kỳ hàng tháng của Giám đốc Công ty với các phòng, ban, đội chuyên môn để triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và các nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.

3. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị

Năm 2020 HĐQT đã ban hành 7 nghị quyết (*Phụ lục 1 đính kèm*)

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát và các cuộc họp Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2022 gồm 5 thành viên (*Phụ lục 3 đính kèm*)

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc và cổ đông

Năm 2020, Ban Kiểm soát đã tổ chức 05 phiên họp để kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh Công ty theo Điều lệ Tổ chức và Hoạt động, Quy chế Quản trị Công ty và theo quy định pháp luật hiện hành; về các nội dung sau:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 và các Nghị quyết của HĐQT: theo dõi tiến độ thực hiện các kế hoạch đã đề ra trong Nghị quyết, bao gồm kết quả kinh doanh, tình hình thực hiện các dự án công trình đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm vật tư thiết bị, hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2020, xem xét và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2020; đánh giá các báo cáo liên quan đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong quý, 6 tháng, 9 tháng và năm 2020; giám sát công tác có liên quan đến các vấn đề về pháp lý, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.
- Giám sát tình hình tài chính: kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán; thẩm định BCTC đã kiểm toán năm 2019; phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2019; kế hoạch sản xuất-kinh doanh-tài chính năm 2020; kiểm tra tình hình thực hiện quỹ tiền

lương năm 2019 và kế hoạch quỹ tiền lương năm 2020; tình hình quản lý lao động và kế hoạch lao động trong năm của Công ty; kiểm tra chế độ tiền lương và thù lao của HĐQT và BKS năm 2020; giám sát việc tạm ứng cổ tức năm 2019 với mức 4% bằng tiền mặt theo đề nghị của Công ty cổ phần Cơ Điện Lạnh tại công văn số 128/CĐL.2020 ngày 07/08/2020 (đến thời điểm báo cáo này vẫn chưa thực hiện); rà soát, phân tích tính hợp lý, hiệu quả về số liệu trên các Báo cáo tài chính quý 4/2019, năm 2019 và hàng quý năm 2020; làm việc với Cục Thuế TP.HCM về việc kiểm tra thuế niên độ năm 2018; làm việc với Kiểm toán Nhà nước về kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2019; trao đổi với Công ty Kiểm toán độc lập khi cần thiết để kịp thời nắm bắt tình hình tài chính tại đơn vị cũng như biến động của các khoản mục trên BCTC; kiểm tra tình hình thu hồi công nợ, các khoản nợ khó đòi đã lập dự phòng đề nghị đơn vị thực hiện xử lý tài chính (theo quy định Thông tư 48/2019/TT-BTC), tỷ lệ thực thu tiền nước, hóa đơn tiền nước còn tồn thu của Công ty.

- Giám sát tình hình hoạt động khác: kiểm tra tính hiệu quả của dự án lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời tại trụ sở Công ty; trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017–2022 (theo công văn số 126/CĐL.2020 ngày 07/08/2020 của Cổ đông Ree về việc thay đổi người đại diện tham gia HĐQT: Ông Lục Chánh Trường thay thế Ông Nguyễn Thái Bình); trình chỉ định Người phụ trách quản trị Công ty là Ông Nguyễn Tường Triêm, là Trưởng phòng Tổ chức Hành chính, thành viên Tổ giúp việc HĐQT (thực hiện theo Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính Phủ, điều 32 - Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty, công văn số 1100/SGDHN-QLNY ngày 23/7/2020 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, điều 18 – Người phụ trách quản trị Công ty do HĐQT của Công ty niêm yết bổ nhiệm); kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Năm 2020, BKS không nhận được yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về tình hình sản xuất-kinh doanh của Công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

Công tác trao đổi thông tin, phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT và Ban Giám đốc được thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động, Quy chế Quản trị Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan:

- BKS tham gia đầy đủ tại các cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT; trao đổi và đóng góp ý kiến, tư vấn chuyên môn một cách kịp thời tất cả các vấn đề được đưa ra bàn bạc tại phiên họp. Các ý kiến của BKS được HĐQT ghi nhận và cân nhắc trước khi quyết định các vấn đề theo thẩm quyền.
- BKS chủ động phối hợp tốt với HĐQT, Ban Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện đầy đủ, cẩn trọng các quyền và nghĩa vụ của mình vì lợi ích tối đa của cổ đông và Công ty.
- Trưởng BKS được tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng của Ban Giám đốc để nắm bắt tình hình, giám sát việc quản trị, điều hành tại Công ty; được cung cấp đầy đủ Biên bản họp, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT liên quan đến công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty; được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động, tình hình tài chính tại đơn vị.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Ban Giám đốc Công ty gồm 3 thành viên và Kế toán trưởng (*Phụ lục 3 đính kèm*)

V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Gồm 28 mục (*Phụ lục 4 đính kèm*)

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Công ty mua sỉ nước sạch của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - là Công ty mẹ, sở hữu 53,44% vốn điều lệ và là đơn vị duy nhất cung cấp nguồn nước sạch cho nhu cầu kinh doanh của Công ty. Đây là giao dịch thường xuyên và có giá trị lớn, được ĐHCĐ Công ty ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định. Do HĐQT chưa thông qua được đơn giá mua- bán sỉ nước sạch năm 2020 đối với lượng nước mua qua mạng cấp 3, nên hai bên chưa thể ký kết được Hợp đồng mua-bán sỉ nước sạch và phải thực hiện việc tạm ứng chi phí mua sỉ.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất/phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành: Không có

VI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

(*Phụ lục 5 đính kèm*)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu Công ty

(*Phụ lục 2 đính kèm*)

Các nội dung trên đã được Công ty công bố thông tin và báo cáo với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty theo đúng quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Cty
- Ban KS;
- Lưu (CV, Tổ GV/P. TCHC)



CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn An

Phụ lục 1: CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HĐQT NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số **0508**BC-CNNB-TCHC ngày 29/01/2021)

TT	Mục	Số hiệu và nội dung
1	NQ	Số 27/NQ-CPCNNB-HĐQT ngày 10/01/2020
	Nội dung	- Đơn giá mua bán sỉ nước sạch kỳ 12 năm 2019 và đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2020; - Danh mục công trình đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm năm 2020.
2	NQ	Số 28/NQ-CPCNNB-HĐQT ngày 05/03/2020
	Nội dung	- Kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2019; - Kế hoạch sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2020; - Quỹ tiền lương thực hiện 2019 và Kế hoạch lao động-tiền lương 2020
3	NQ	Số 29/NQ-CPCNNB-HĐQT ngày 20/03/2020
	Nội dung	- Điều chỉnh quỹ tiền lương năm 2109 và năm 2020. - Nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 gồm: + Báo cáo kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020. + Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019. + Báo cáo đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019. + Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019. + Chế độ tiền lương và thù lao của HĐQT và Ban KS năm 2020. + Ủy quyền thương thảo hợp đồng mua bán sỉ nước sạch. + Ủy quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020. - Phân công nhân sự phục vụ Đại hội cổ đông thường niên năm 2020.
4	NQ	Số 30/NQ-CPCNNB-HĐQT ngày 03/04/2020 (Ý kiến văn bản)
	Nội dung	Điều chỉnh thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
5	NQ	Số 31/NQ-CPCNNB-HĐQT ngày 20/05/2020
	Nội dung	- Kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính Quý I năm 2020; - Đơn giá và thanh toán tiền mua sỉ nước sạch; - Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính trong năm 2020; - Trang bị điện thoại di động cho Người quản lý chuyên trách.
6	NQ	Số 32/NQ-CPCNNB-HĐQT ngày 28/8/2020
	Nội dung	- Kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính Quý II năm 2020; - Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020; - Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020; - Lắp đặt bổ sung hệ thống điện năng lượng mặt trời tại trụ sở Công ty; - Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị tạm thời.



TT	Mục	Số hiệu và nội dung
7	NQ	Số 33/NQ-CPCNNB-HĐQT ngày 02/11/2020
	Nội dung	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính Quý III năm 2020; - Danh mục kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021; - Chỉ định Người phụ trách quản trị Công ty; - Kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021; - Đơn giá mua bán sỉ nước sạch kỳ 12/2019 và năm 2020

**Phụ lục 2: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**
(Kèm theo Báo cáo số **0506/BC-CNNB-TCHC** ngày 29/01/2021)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Lý Thành Tài	TV. HĐQT, Giám đốc Cty	5.000	0,046	6.700	0,061	Đầu tư
2	Bùi Nhật Lam	Vợ của Giám đốc	0	0	6.800	0,062	Đầu tư
3	Công ty cổ phần Cơ điện lạnh	Cổ đông lớn, người có liên quan của TV HĐQT: Nguyễn Anh Tuấn, Lục Chánh Trường và Kiểm soát viên Nguyễn Thị Ngọc Oanh	2.182.100	20,02	0	0	Chuyển quyền sở hữu cho Công ty thành viên
4	Công ty TNHH Nước sạch REE	Trở thành cổ đông lớn sau khi nhận chuyển quyền sở hữu	0	0	2.182.100	20,02	Nhận chuyển quyền sở hữu từ Công ty mẹ

Phụ lục 3: THÔNG TIN VỀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

(Kèm theo Báo cáo số **0506/BC-CNNB-TCHC** ngày 29/01/2021)

I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Stt	Họ tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT		Số buổi họp	Lý do không dự họp
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm		
1	Ông Nguyễn An	Chủ tịch HĐQT	24/4/2019		7/7	
2	Ông Lý Thành Tài	Thành viên	24/4/2018		7/7	
3	Ông Bùi Thanh Giang	Thành viên không điều hành	24/4/2017		7/7	
4	Ông Lý Bửu Nghĩa	Thành viên không điều hành	24/4/2019		7/7	
5	Ông Nguyễn Ngọc Thái Bình	Thành viên độc lập	03/11/2016	28/08/2020	5/5	
6	Ông Lục Chánh Trường	Thành viên độc lập	28/08/2020		2/2	
7	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên độc lập	24/4/2017		7/7	
8	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên không điều hành	24/4/2017		7/7	

II. BAN KIỂM SOÁT

Stt	Họ tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn	Số buổi dự họp	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không dự họp
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm				
1	Bà Võ Thị Cẩm Tú	Trưởng Ban	24/4/2019		Cử nhân Tài chính Kế toán	5/5	100%	



Stt	Họ tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn	Số buổi dự họp	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không dự họp
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm				
2	Bà Phạm Thị Phương Linh	KS viên	24/4/2017		Cử nhân kế toán kiểm toán	5/5	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh	KS viên	24/4/2017		CNKế toán - Kiểm toán	5/5	100%	
4	Ông Nguyễn Công Thành	KS viên	24/4/2017		CN Tài chính doanh nghiệp	5/5	100%	
5	Ông Nguyễn Hoàng Lam	KS viên	24/4/2019		Thạc sĩ QTKD, CN kế toán	5/5	100%	

III. BAN ĐIỀU HÀNH

Stt	Họ tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Lý Thành Tài	03/5/1978	Kỹ sư chuyên ngành Kỹ thuật Môi trường, Thạc sĩ chuyên ngành Kỹ thuật Cơ sở Hạ tầng	24/4/2018
2	Ông Phạm Chí Thiện	16/6/1968	Cử nhân Kế toán	12/4/2012
3	Ông Dương Văn Hòa	17/02/2017	Kỹ sư đô thị chuyên ngành cấp thoát nước	07/4/2017

IV. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Bà Vũ Thị Thùy Nga	14/11/1975	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán kiểm toán	15/6/2017



CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 01 năm 2021

Phụ lục 4: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty số 0506 /CNNB-TCHC ngày 29/01/2021)

STT	Họ và tên	Chức vụ (đối với NNB)	Số CMT/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
1	Nguyễn An	Chủ tịch HĐQT						0	0	
2	Lý Thành Tài	TV HĐQT kiêm Giám đốc						6.700	0,061	
3	Lý Bửu Nghĩa	TV HĐQT						0	0	
4	Nguyễn Anh Tuấn	TV HĐQT						0	0	
5	Nguyễn Thanh Tùng	TV HĐQT						0	0	
6	Võ Thị Cẩm Tú	Trưởng Ban kiểm soát						0	0	
7	Phạm Thị Phương Linh	Kiểm soát viên						0	0	
10	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Kiểm soát viên						0	0	
11	Nguyễn Công Thành	Kiểm soát viên						0	0	
12	Nguyễn Hoàng Lam	Kiểm soát viên						0	0	
13	Phạm Chí Thiệp	Phó Giám đốc, Người được UQ CBTT						1.200	0,011	
14	Dương Văn Hòa	Phó Giám đốc						1.300	0,012	
15	Vũ Thị Thùy Nga	Kế toán trưởng						400	0,004	
16	Nguyễn Tường Triêm	Người phụ trách quản trị Công ty								
17	Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn	Cổ đông lớn	4106000102	26/07/2005	TP.HCM	Số 01 Công trường Quốc tế, phường 6, quận 3, Tp.HCM		5.825.270	53,44	
18	Công ty TNHH Nước sạch REE	Cổ đông lớn	0312491547	04/10/2013	TP.HCM	364 Cộng Hòa, P.13, Q. Tân Bình, TPHCM		2.182.100	20,02	
19	Ngân hàng TMCP Đông Á	Cổ đông lớn	0301442379	11/09/2015	TP.HCM	130 Phan Đăng Lưu, quận Phú Nhuận, Tp.HCM		1.090.000	10	
20	Công ty cổ phần Cấp nước Bến Thành	Công ty con trong nhóm công ty	0304789925	08/05/2012	TP.HCM	194 Pasteur, phường 6, quận 3, Tp HCM		0	0	
21	Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định	Công ty con trong nhóm công ty	0304806225	11/09/2015	TP.HCM	2Bis Nơ Trang Long, phường 14, quận Bình Thạnh, Tp HCM		0	0	
22	Công ty cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân	Công ty con trong nhóm công ty	0304796249	09/08/2013	TP.HCM	86 Tân Hưng, phường 12, quận 5, Tp HCM		0	0	
23	Công ty cổ phần Cấp nước Chợ Lớn	Công ty con trong nhóm công ty	0304797806	16/01/2007	TP.HCM	97 Phạm Hữu Chí, phường 12, quận 5, Tp HCM		0	0	
24	Công ty cổ phần Cấp nước Tân Hòa	Công ty con trong nhóm công ty	0310350068	04/06/2015	TP.HCM	95 Phạm Hữu Chí, phường 12, quận 5, Tp HCM		0	0	

STT	Họ và tên	Chức vụ (đối với NNB)	Số CMT/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
25	Công ty cổ phần Cấp nước Thủ Đức	Công ty con trong nhóm công ty	0304803610	10/11/2014	TP.HCM	Số 8 Khổng Tử, phường Bình Thọ, quận Thủ Đức, Tp HCM		0	0	
26	Công ty cổ phần Cấp nước Trung An	Công ty con trong nhóm công ty	0310350082	13/01/2015	TP.HCM	333 Phạm Văn Đồng, phường 1, quận Gò Vấp, Tp HCM		0	0	
27	Công ty cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nước sạch Sài Gòn	Công ty con trong nhóm công ty	0310610319	29/01/2015	TP.HCM	2A1 Lê Văn Chí, KP1, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, Tp HCM		0	0	
28	Công ty TNHH MTV Nước ngầm Sài Gòn	Công ty con trong nhóm công ty	0300442182	21/03/2016	TP.HCM	33 Chế Lan Viên, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Tp HCM		0	0	





**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29.. tháng 01 năm 2021

Phụ lục 5: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty số 0506 /CNNB-TCHC ngày 29/01/2021)

STT	Họ và tên	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
1	Nguyễn An	CT.HĐQT							0	0	
1.1	Nguyễn Hương Lan		Vợ						2.800	0,026	
1.2	Nguyễn Minh Giang		Con						0	0	
1.3	Nguyễn Minh Đan		Con						0	0	
1.4	Nguyễn Tất Tuấn		Anh ruột						0	0	
1.5	Nguyễn Thị Mỹ		Em ruột						0	0	
1.6	Nguyễn Tất Hải		Em ruột						0	0	
1.7	Nguyễn Thị Nũng Pha		Chị dâu						0	0	
1.8	Trần Thị Minh Thành		Em dâu						0	0	
1.9	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		Người đại diện phần vốn	4106000102	26/07/2005	Tp.HCM	Số 1 Công Trường Quốc tế, phường 6, quận 3, TpHCM		5.825.270	53,44	
2	Bùi Thanh Giang	TV HĐQT							0	0	
2.1	Trần Thị Phương		Mẹ						0	0	
2.2	Nguyễn Thị Huyền Trang		Vợ						0	0	
2.3	Bùi Nguyễn Phương Anh		Con						0	0	
2.4	Bùi Nguyễn Minh Anh		Con						0	0	
2.5	Bùi Thanh Lâm		Anh ruột						0	0	
2.6	Bùi Thanh Sơn		Anh ruột						0	0	
2.7	Bùi Thị Thanh Trang		Em ruột						0	0	
2.8	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		Phó TGD; Người đại diện phần vốn	4106000102	26/07/2005	TP.HCM	Số 01 Công trường Quốc tế, phường 6, quận 3, Tp.HCM		5.825.270	53,44	
2.9	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nước sạch Sài Gòn		Chủ tịch HĐQT	0310610319	29/01/2015	TP.HCM	2A1 Lê Văn Chí, KP1, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, Tp.HCM		0	0	
3	Lý Thành Tài	TV HĐQT kiêm Giám đốc							6.700	0,061	
3.1	Bùi Nhật Lam		Vợ						6.800	0,062	
3.2	Lý Mẫn Nhi		Con ruột						0	0	
3.3	Lý Thành Toàn		Con ruột						0	0	
3.4	Lý Thành Quận		Cha ruột						0	0	

STT	Họ và tên	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
3.5	Nguyễn Thị Kim Thoa		Mẹ ruột						0	0	
3.6	Lý Quốc Thắng		Em ruột						0	0	
3.7	Lê Hoàng Ngân		Em dâu						0	0	
3.8	Lý Quốc Thanh		Em ruột						0	0	
3.9	Trần Nhật Nữ		Em dâu						0	0	
3.10	Lý Thị Minh Thu		Em ruột						0	0	
3.11	Lê Đình Thành		Em rể						0	0	
3.12	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		Người đại diện phần vốn	4106000102	26/07/2005	Tp.HCM	Số 1 Công Trường Quốc tế, phường 6, quận 3, Tp.HCM		5.825.270	53,44	
4	Lý Bửu Nghĩa	TV. HĐQT							0	0	
4.1	Lý Phước		Cha						0	0	
4.2	Trần Thị Thai		Mẹ						0	0	
4.3	Ngô Thị Anh Đào		Vợ						0	0	
4.4	Lý Anh Kiệt		Con						0	0	
4.5	Lý Anh Khoa		Con						0	0	
4.6	Lý Bửu Cường		Anh ruột						0	0	
4.7	Lý Bửu Sơn		Em ruột						0	0	
4.8	Bùi Thị Thu Hằng		Em dâu						0	0	
4.9	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		Trưởng ban tổ chức Đảng ủy, Người đại diện phần vốn	4106000102	7/26/2005	Tp.HCM	Số 1 Công Trường Quốc tế, phường 6, quận 3, Tp.HCM		5.825.270	53,44	
5	Lục Chánh Trường	TV HĐQT							0	0	
5.1	Phan Thị Trạch		Mẹ						0	0	
5.2	Lê Thị Chính		Vợ						0	0	
5.3	Lục Chánh Minh Đạt		Con ruột						0	0	
5.4	Lục Chánh Minh Triết		Con ruột						0	0	
5.5	Lục Chánh Trực		Anh ruột						0	0	
5.6	Lục Chánh Trí		Em ruột						0	0	
5.7	Nguyễn Thị Diễm Hà		Chị dâu						0	0	
5.8	Phạm Minh Mỹ		Em dâu						0	0	
5.9	Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh		Giám đốc Phân tích Đầu tư	0300741143	29/12/1993	TP.HCM	364 Cộng Hòa, P.13, Q.Tân Bình, TP.HCM		0	0	
5.10	Công ty CP B.O.O Nước Thủ Đức		TV. HĐQT	0303597508	15/11/2013	TP.HCM	479 Xa Lộ Hà Nội, P.Linh Trung, Q.Thủ Đức, TP.HCM		0	0	
5.11	Công ty CP ĐT&KD Nước Sạch Sài Gòn		TV. HĐQT	0310610319	29/01/2015	TP.HCM	2A1 Lê Văn Chí, P.Linh Trung, Q.Thủ Đức, TP.HCM		0	0	
5.12	Công ty cổ phần Cấp nước Thủ Đức		TV. HĐQT	4103005935	18/01/2007	TP.HCM	08 Không Tử, P.Bình Thọ, Q.Thủ Đức, TP.HCM		0	0	
5.13	Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định		TV HĐQT	0304806225	11/09/2015	TP.HCM	2Bis Nơ Trang Long, phường 14, quận Bình Thạnh, Tp HCM		0	0	

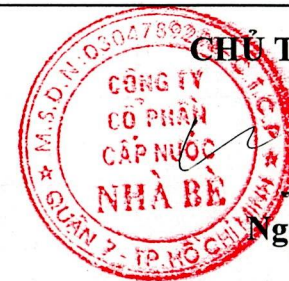
STT	Họ và tên	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
5.14	Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa		TV HĐQT	4200238007		Khánh Hòa	58 Yersin - Nha Trang - Khánh Hòa		0	0	
6	Nguyễn Anh Tuấn	TV HĐQT							0	0	
6.1	Nguyễn Xuân Lỗi		Cha						0	0	
6.2	Trần Thị Tuấn Anh		Mẹ						0	0	
6.3	Bùi Thị Trâm		Vợ						0	0	
6.4	Nguyễn Ngọc Sao Mai		Con						0	0	
6.5	Nguyễn Anh Minh		Con						0	0	
6.6	Nguyễn Thị Quỳnh Hương		Em ruột						0	0	
6.7	Nguyễn Hồng Nguyên		Em rể						0	0	
6.9	Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định		TV HĐQT	0304806225	11/09/2015	TP.HCM	2Bis Nơ Trang Long, phường 14, quận Bình Thạnh, Tp HCM		0	0	
6.10	Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa		TV HĐQT	4200238007		Khánh Hòa	58 Yersin - Nha Trang - Khánh Hòa		0	0	
7	Nguyễn Thanh Tùng	TV HĐQT							0	0	
7.1	Nguyễn Ngọc Chiêu		Cha ruột						0	0	
7.2	Quách Thị Cúc		Mẹ ruột						0	0	
7.3	Trần Thúy Tua		Vợ						0	0	
7.4	Nguyễn Thị Quỳnh Như		Con ruột						0	0	
7.5	Nicholas Ryan Gibbons		Con rể								
7.6	Nguyễn Hoàng Khang		Con ruột						0	0	
7.7	Nguyễn Thanh Châu		Em ruột						0	0	
7.8	Lê Thị Xiu		Em dâu						0	0	
7.9	Nguyễn Thanh Long		Em ruột						0	0	
7.10	Lê Thị Liễu		Em dâu						0	0	
7.11	Nguyễn Thị Bé Sáu		Em ruột						0	0	
7.12	Lâm Nhật Trường		Em rể						0	0	
7.13	Nguyễn Minh Nghị		Em ruột						0	0	
7.14	Trần Thúy Quyên		Em dâu						0	0	
7.15	Nguyễn Minh Nhân		Em ruột						0	0	
7.16	Võ Thị Mỹ Vân		Em dâu						0	0	
7.17	Ngân hàng TMCP Đông Á		TV HĐQT, Tổng Giám đốc, Người đại diện phần vốn góp	0301442379	11/09/2015	TP.HCM	130 Phan Đăng Lưu, quận Phú Nhuận, Tp.HCM		1.090.000	10	
7.18	Công ty cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân		TV HĐQT	0304796249	09/08/2013	TP.HCM	86 Tân Hưng, phường 12, quận 5, Tp HCM		0	0	
7.19	Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định		TV HĐQT	0304806225	11/09/2015	TP.HCM	2Bis Nơ Trang Long, phường 14, quận Bình Thạnh, Tp HCM		0	0	

3047892
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC
GIÁ BÈ
PHÚ HÒA TÂN

STT	Họ và tên	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
7.20	Công ty cổ phần Cấp nước Bến Thành		TV. HĐQT	0304789925	08/05/2012	TP.HCM	194 Pasteur, phường 6, quận 3, Tp HCM		0	0	
8	Võ Thị Cẩm Tú	Trưởng Ban kiểm soát							0	0	
8.1	Nguyễn Thị Hồng Vân		Mẹ						0	0	
8.2	Phạm Chí Hiếu		Chồng						0	0	
8.3	Phạm Quốc Đạt		Con						0	0	
8.4	Phạm Tú Uyên		Con						0	0	
8.5	Võ Thị Cẩm Thúy		Em ruột						0	0	
8.6	Võ Nhật Tiến		Em ruột						0	0	
9	Phạm Thị Phương Linh	Kiểm soát viên							0	0	
9.1	Phạm Tấn Cường		Cha						0	0	
9.2	Nguyễn Thị Lan		Mẹ						0	0	
9.3	Trần Ngọc Phương Vy		Con						0	0	
9.4	Trần Ngọc Phương Anh		Con						0	0	
9.5	Trần Ngọc Quỳnh Anh		Con						0	0	
9.6	Phạm Hoàng Sơn		Em ruột						0	0	
9.7	Nguyễn Thị Ái Liên		Em dâu						0	0	
9.8	Ngân hàng TMCP Đông Á		Phó Trưởng phòng Kế toán	0301442379	11/09/2015	TP.HCM	130 Phan Đăng Lưu, quận Phú Nhuận, Tp.HCM		1.090.000	10	
9.9	Công ty CP cấp nước Phú Hòa Tân		Kiểm soát viên	0304796249	09/08/2013	TP.HCM	86 Tân Hưng, Phường 12, Quận 5, TpHCM		0	0	
9.10	Công ty CP cấp nước Bến Thành		Kiểm soát viên	0304789925	08/05/2012	TP.HCM	194 Pasteur, P6, Quận 3, Hồ Chí Minh		0	0	
9.11	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á		TV HĐQT	4104000059	15/05/2003	TP.HCM	468 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, Tp.HCM		69.748	0,64	
10	Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Kiểm soát viên							0	0	
10.1	Phan Thị Hội		Mẹ						0	0	
10.2	Nguyễn Trường Sơn		Anh ruột						0	0	
10.3	Nguyễn Trường Giang		Anh ruột						0	0	
10.4	Nguyễn Thị Kim Oanh		Chị ruột						0	0	
10.5	Nguyễn Thị Tổ Oanh		Chị ruột						0	0	
10.6	Công ty CP Cơ Điện Lạnh		Kiểm toán viên nội bộ	0300741143	29/12/1993	TP.HCM	364 Cộng Hòa, P.13, Q.Tân Bình, TP.HCM		0	0,00	
10.7	Công ty CP B.O.O Nước Thủ Đức		Kiểm soát viên	0303597508	15/11/2013	TP.HCM	479 Xa Lộ Hà Nội. P.Linh Trung, Q.Thủ Đức, TP.HCM		0	0	
10.8	Công ty CP Đầu tư & Kinh doanh Nước sạch Sài Gòn		Kiểm soát viên	0310610319	29/01/2015	TP.HCM	2A1 Lê Văn Chí, P.Linh Trung, Q.Thủ Đức, TP.HCM		0	0	
10.9	Công ty CP Đầu tư Nước Tân Hiệp		Kiểm soát viên	0312583043	11/12/2013	TP.HCM	64 ấp Thới Tây 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, TP.HCM		0	0	
10.10	Công ty cổ phần Địa ốc Sài Gòn		Kiểm soát viên	056652	06/12/1999	TP.HCM	63-65 Điện Biên Phủ, P.15, Q.Bình Thạnh, TP.HCM		0	0	

STT	Họ và tên	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
10.11	Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà		Kiểm soát viên	5200240495	31/03/2006	Yên Bái	Thị trấn Thác Bà - Huyện Yên Bình - Tỉnh Yên Bái		0	0	
11	Nguyễn Công Thành	Kiểm soát viên							0	0	
11.1	Đoàn Thị Mỵ		Mẹ						0	0	
11.2	Trần Thị Thơ		Vợ						0	0	
11.3	Nguyễn Nhật Vy		Con						0	0	
11.4	Nguyễn Nhật Đăng		Con						0	0	
11.5	Nguyễn Văn Phước		Em ruột						0	0	
11.6	Nguyễn Thanh Nhân		Em ruột						0	0	
11.7	Nguyễn Thanh Hà		Em ruột						0	0	
11.8	Nguyễn Thanh Phương		Em ruột						0	0	
11.9	Nguyễn Thanh Hòa		Em ruột						0	0	
11.10	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn		Phó trưởng Phòng Kế toán tài chính	4106000102	26/07/2005	TP.HCM	Số 1 Công Trường Quốc tế, phường 6, quận 3, TpHCM		5.825.270	53,44	
11.11	Công ty cổ phần Cơ khí Công trình Cấp nước		Kiểm soát viên	0304772551	16/06/2016	TP.HCM	92 Trần Quốc Tuấn, phường 1, quận Gò Vấp, Tp HCM		0	0	
12	Nguyễn Hoàng Lam	Kiểm soát viên							0	0	
12.1	Nguyễn Kim Long		Cha						0	0	
12.2	Huỳnh Thị Đậu		Mẹ						0	0	
12.3	Nguyễn Huỳnh Thiên Vương		con						0	0	
12.4	Nguyễn Huỳnh Thiên Phúc		con						0	0	
12.5	Nguyễn Hoàng Lâm		anh						0	0	
12.6	Nguyễn Hoàng Luân		em						0	0	
12.7	Nguyễn Thị Kim Loan		em						0	0	
12.8	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV		Nhân viên	4106000102	26/07/2005	Tp.HCM	Số 1 Công Trường Quốc tế, phường 6, quận 3, Tp.HCM		5.825.270	53,44	
13	Phạm Chí Thiện	Phó Giám đốc, Người được UQ CBTT		022235994	01/10/2012	TP.HCM	635 Lê Hồng Phong, quận 10, Tp.HCM		1.200	0,011	
13.1	Phạm Thị Oanh		Mẹ						0	0	
13.2	Từ Thị Quỳnh Anh		Vợ						0	0	
13.3	Phạm Thị Phương Quỳnh		Con						0	0	
13.4	Phạm Minh Nhật		Con						0	0	
13.5	Phạm Thị Huyền Vi		Chị ruột						0	0	
13.6	Phạm Thị Anh Thư		Chị ruột						0	0	
13.7	Phạm Quốc Anh		Em ruột						0	0	
13.8	Phạm Quốc Cường		Em ruột						0	0	
14	Dương Văn Hòa	Phó Giám đốc							1.300	0,012	
14.1	Nguyễn Thị Rê		Mẹ						0	0	
14.2	Trần Thụy Nguyên Đán		Vợ						0	0	

STT	Họ và tên	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan)	Số CMT/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
14.3	Dương Thùy Trang		Con						0	0	
14.4	Dương Thanh Bình		Em ruột						0	0	
14.5	Dương Văn Long		Em ruột						0	0	
15	Vũ Thị Thùy Nga	Kế toán trưởng							400	0,004	
15.1	Vũ Thông		Cha						0	0	
15.2	Linh Ngọc Nhưỡng		Chồng						0	0	
15.3	Linh Ngọc Thùy Ngán		Con						0	0	
15.4	Linh Ngọc Khôi Nguyên		Con						0	0	
15.5	Vũ Thị Kim Thoa		Chị ruột						0	0	
15.6	Vũ Thị Tự Nhiên		Em ruột						0	0	
15.7	Vũ Thị Khánh Ly		Em ruột						0	0	
16	Nguyễn Tường Triêm	Người phụ trách quản trị Công ty							0	0	
16,1	Trần Thị Liên		vợ						0	0	
16,2	Nguyễn Tường Yên Đan		con	còn nhỏ					0	0	
16,3	Nguyễn Tường Quỳnh Lam		con	còn nhỏ					0	0	



CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn An